

Bản án số: 285/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13-12-2023

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Hồng Thuý

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 336/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phan Thị Mỹ T, sinh năm 2004; nơi ĐKKHKT: Khu vực Lân Thanh 2, phường Tân Lộc, quận N, thành phố C; nơi cư trú: Thôn 8, xã Ngũ Lão, huyện T, thành phố H.

- **Bị đơn:** Anh Shin Daewoon, sinh năm 1980; địa chỉ: 1170 Shin Geum-ri, Bongre-meyon, Goheong-gun, Cheollanam-do, Hàn Quốc.

Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon đều vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn là chị Phan Thị Mỹ T trình bày:

Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận N, thành phố C vào ngày 28/4/2023. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Việt Nam một thời gian ngắn. Sau đó, anh Shin Daewoon về lại Hàn Quốc để làm thủ tục bảo lãnh cho chị T sang Hàn Quốc

để đoàn tụ vợ chồng. Trong thời gian chờ làm thủ tục bảo lãnh, chị T chuyển đến huyện T, thành phố H để làm ăn, sinh sống thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn và do chênh lệch tuổi tác, tính cách không hợp, phong tục tập quán khác nhau, bất đồng ngôn ngữ. Sau một thời gian cố gắng hàn gắn nhưng mâu thuẫn không được giải quyết. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, chị T và anh Shin Daewoon thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Shin Daewoon.

Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị T và anh Shin Daewoon không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn trình bày, Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), bị đơn là anh Shin Daewoon trình bày như sau:

Anh Shin Daewoon và chị Phan Thị Mỹ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận N, thành phố C vào ngày 28/4/2023. Sau khi kết hôn anh Shin Daewoon trở về Hàn Quốc sinh sống và làm thủ tục bảo lãnh cho chị T sang Hàn Quốc để đoàn tụ vợ chồng. Thời gian sống xa nhau anh Shin Daewoon và chị T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chênh lệch tuổi tác, tính cách không hợp, phong tục tập quán khác nhau, bất đồng ngôn ngữ. Anh Shin Daewoon nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cho anh và chị T được ly hôn.

Về con chung: Anh Shin Daewoon và chị T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Shin Daewoon và chị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị T, anh Shin Daewoon đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Tại phiên tòa, chị T và anh Shin Daewoon vắng mặt, chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về tranh chấp ly hôn. Nguyên đơn là chị Phan Thị Mỹ T hiện nay đang sinh sống ở H, bị đơn là anh Shin Daewoon, quốc tịch Hàn Quốc, hiện nay đang sinh sống tại Hàn Quốc, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Phan Thị Mỹ T và bị đơn anh Shin Daewoon vắng mặt và cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Shin Daewoon và chị Phan Thị Mỹ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận N, thành phố C vào ngày 28/4/2023 là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Cả hai anh chị cùng thừa nhận trong quá trình chung sống, bất đồng trong quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Nhận thấy anh chị hiện đã sống ly thân mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể đoàn tụ, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị T và anh Shin Daewoon là tự nguyện không bị ép buộc, căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon.

[4] Về con chung: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phan Thị Mỹ T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Mỹ T, cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Mỹ T được ly hôn anh Shin Daewoon.

2. Về con chung: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Shin Daewoon không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phan Thị Mỹ T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000184 ngày 06 tháng 11 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phan Thị Mỹ T đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Phan Thị Mỹ T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Anh Shin Daewoon được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận N, thành phố C (ĐKKH ngày 28/4/2023);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải Nguyễn Thị Hồng Thuý

Vũ Thị Thu Hà